

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 60/2018/HS-PT
Ngày 30 - 10 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hoa

Ông Phạm Quang Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Không Thị Đức Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thị M, sinh ngày 25/6/1980 tại: Tổ 6, phường B, thành phố R, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Tổ 6, phường B, thành phố R, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị S; có chồng Ngô Vĩnh T (Đã chết) và 01 con sinh năm 2005; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/01/2018 đến ngày 03/2/2018 được tại ngoại (Có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h 30 phút ngày 31/01/2018, Nguyễn Thị Thu T, Trịnh Thị H, Nguyễn Văn T, Trần Thị M, Nguyễn Thị M đến nhà Nguyễn Văn Q ở xã X,

huyện V chơi. Trong khi ngồi uống nước thì Nguyễn Thị Thu T, Trịnh Thị H, Nguyễn Văn T, Trần Thị M rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh sâm, mức sát phạt là khi kết thúc ván bài người thắng được thu của những người còn lại 10.000đ/1lá bài còn lại, người nào bị treo bài thì phải nộp cho người thắng 150.000đ, nếu ai có sâm thì những người còn lại phải nộp 200.000đ, nếu khi hô sâm mà bị người khác bắt được thì người đó phải trả cho người bắt được bằng số tiền người đó được hưởng nếu thắng sâm, nếu ai có tứ quý bắt được quân hai thì người có quân hai phải trả cho người có tứ quý 150.000đ. Quá trình đánh bạc nếu ai có sâm thì phải bỏ ra 30.000đ, nếu ai bị treo thì bỏ ra 20.000đ làm tiền hồ, khi nào không chơi nữa thì đưa cho Nguyễn Văn Q. Khi các đối tượng đang tham gia đánh bạc thì Nguyễn Thị M xin vào đánh cùng, đến 14h35 phút cùng ngày thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 chần nhung màu đỏ, 01 bộ tulokho 52 quân, 8.890.000đ, 01 chiếc ca bằng kim loại bên trong có 120.000đ, thu giữ trên người Nguyễn Thị M 1.5000.000đ, 01 điện thoại di động, Trịnh Thị H 1.500.000đ, Nguyễn Thị Thu T 01 điện thoại di động, Trần Thị M 01 điện thoại di động, Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động, Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận khi đánh bạc: Nguyễn Thị M có 3.400.000đ, Trịnh Thị H có 2.5000.000đ, Nguyễn Thị Thu T có 2.200.000đ, Nguyễn Văn T có 2.060.000đ, Trần Thị M có 1.850.000đ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 12.010.000đ.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HS-ST ngày 29/6/2018, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt:

Nguyễn Thị M 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2018 đến ngày 03/02/2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử phạt tù, cho hưởng án treo, áp dụng hình phạt bổ sung, tính án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 06/7/2018 bị cáo Nguyễn Thị M kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa đã phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để xác định như sau: Khoảng 13h 30 phút ngày 31/01/2018, Nguyễn Thị Thu T, Trịnh Thị H, Nguyễn Văn T, Trần Thị M, Nguyễn Thị M đến nhà Nguyễn Văn Q ở xã X, huyện V chơi. Trong khi ngồi uống nước thì Nguyễn Thị Thu T, Trịnh Thị H, Nguyễn Văn T, Trần Thị M rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh sâm, sát phạt nhau bằng tiền. Khi các đối tượng đánh bạc thì Nguyễn Thị M ngồi xem sau đó xin vào cùng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 14h35 phút cùng ngày thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận khi đánh bạc: Nguyễn Thị M có 3.400.000đ, Trịnh Thị H có 2.5000.000đ, Nguyễn Thị Thu T có 2.200.000đ, Nguyễn Văn T có 2.060.000đ, Trần Thị M có 1.850.000đ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 12.010.000đ.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo tụ tập đánh bạc gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thị M là người có số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều nhất. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 10 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Tuy nhiên áp dụng hình phạt tù đối với Nguyễn Thị M là nghiêm khắc, vì trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (Chồng đã chết, con còn nhỏ, bị bệnh bẩm sinh, mẹ già yếu), trong vụ án này bị cáo là người vào tham gia đánh bạc sau, bị cáo có nơi cư trú ổn định. Vì vậy cần xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp

luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HS-ST ngày 29/6/2018 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt: Nguyễn Thị M 10 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 08 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố R, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện V;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND phường B, TP R, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường